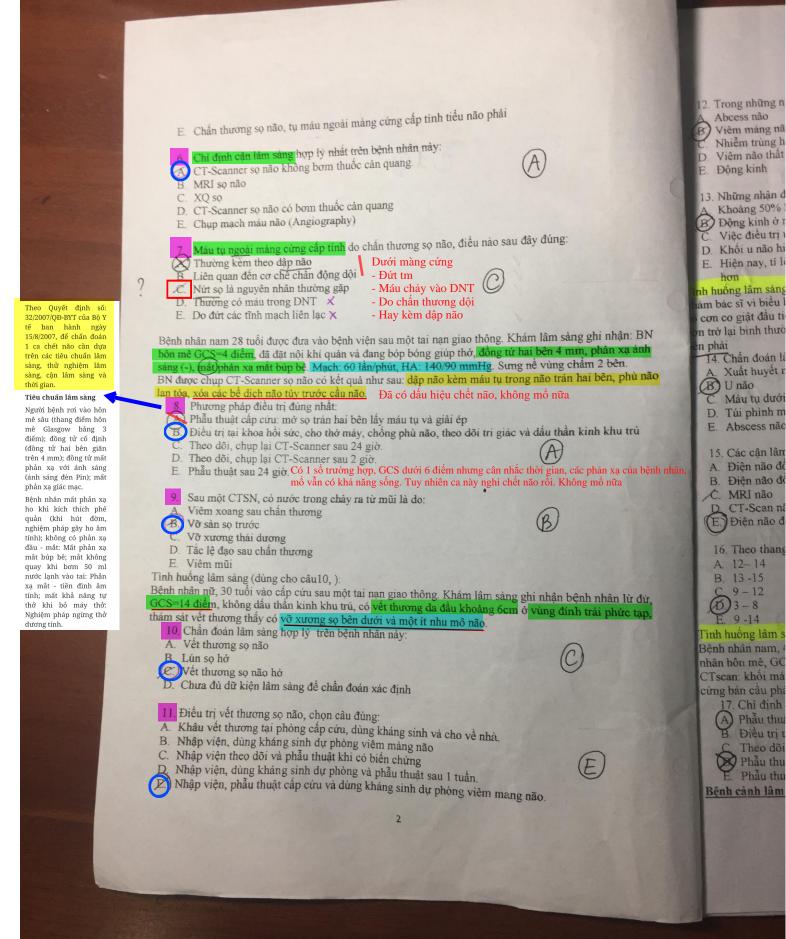
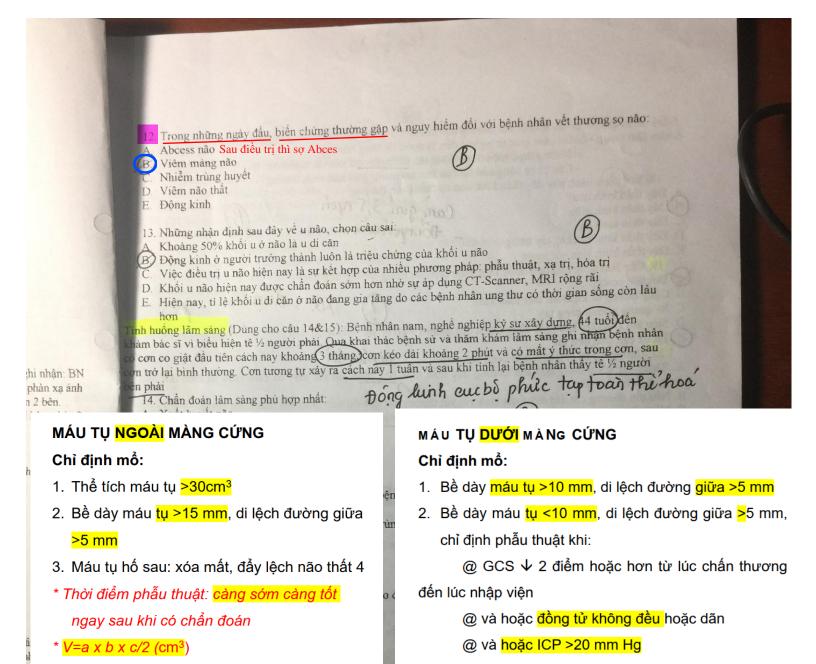
ĐỀ THỊ LÝ THUYẾT Y 5 2015 Thời gian 30 phút Bệnh nhân hôn mê sau tại nạn giao thông, đang thờ máy, kích thích đau mở mắt, đáp ứng đau không chính xác, có thang điểm Glasgow: E2V1M4 Chỉ định chụp CT-Scan sọ não trong CTSN, điều nào sau đây không đúng: Bệnh nhân lợ mợ, nói nhâm Chảy dịch trong ra mũi Co giật sau chấn thương D. Chảy máu mũi Đau đầu nhiều và liên tục Tình huống lâm sàng (dùng cho câu 3 và 4): Bệnh nhân nữ 24 tuổi được đưa vào bệnh viện sau một tai nạn giao thông. Khám lâm sảng ghi nhận: BN hôn mê GCS=6 điểm, đã đặt nội khí quản và đang bóp bóng giúp thờ; đồng từ bên trái 5 mm, mất phản xạ ánh sáng, đồng từ phải 3 mm, còn đáp ứng với ánh sáng. Mạch: 60 lần/phút, HA: 140/90 mmHg. <mark>Sưng nề</mark> vùng đính chẩm trái. BN được chụp CTscan sọ não có kết quả như sau; máu tụ ngoài màng cứng cấp tính lượng nhiều vùng thái dương-đính trái, đầy lệch đường giữa sang phải (10)mm, xóa bể dịch não tùy quanh thân não. Phương pháp điều trị đúng nhất: Điều trị tại khoa hồi sức, cho thờ máy, chống phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú B) Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ Theo dõi, chup lại CT-Scanner sau 24 giờ. Theo doi, chup lại CT-Scanner sau 2 giờ. Phẫu thuật sau 24 giờ. Bệnh nhân này được phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ. Sau mỗ 4 giờ, thăm khám lại bệnh nhân ghi nhận: Bệnh nhân hôn mê, GCS=5 điểm. Đồng từ phải 5 mm, mất phản xa ánh sáng, đồng từ trái 3 mm, còn phản xa ánh Mạch: 58 lần/phút, HA: 160/80 mmHg Dấu hiệu tăng ALNS Thái độ xử trí lúc này: A. Tiếp tục điều trị chống phủ não B Phẫu thuật lại Chụp CT-Scan sọ não khẩn xác định nguyên nhân ròi mới xử trí Theo dỗi, đánh giá lại sau 4 giờ nữa E. Đặt hệ thống theo dõi áp lực nội sọ Tình huống lâm sàng (dùng cho câu 5&6): Bệnh nhân nam, 45 tuổi, được đưa đến bệnh viện sau một tại nan giao thông. Khám lârn sảng ghi nhận bệnh nhân hôn mê, GCS=7 điểm, yếu ½ người trái, dẫn nhe đồng từ bên phải, sung to vùng thái dương trái. Chần đoán lâm sảng được nghĩ ciên nhiều nhất trên bệnh nhân này A Chấn thương sọ não, tụ máu ngo ài màng cứng cấp tính thái dương phải B) Chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng cấp tính bán cầu phái CT gây tổn thương đổi bê Chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng cấp tính thái dương trái D. Chấn thương sọ não, tụ máu duới màng cứng cấp tính bán cấu trái





Bệnh nhân nam, 45 tuổi, được dưa đến bệnh viện sau một tại nạn giao thông. Khám lâm sàng ghi nhận bệnh nhân hôn mê, GCS=7 điểm, yếu ½ người phải, dặn rihệ đồng từ bên trái, sưng to vùng thái dương trái. CTscan: khối máu tụ ngoài màng cừng tran-thái đương trái khoảng 40 gram kèm lớp máu tụ dưới màng

B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thờ máy, chố ng phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú

Phẩu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài mảng cứng bên trái và mau tụ đười màng cứng bên phải

ban can trái.

cứng bán cầu phải bể dầy <5mm, đường giữa di lệch sang phải 7mm, xẹp não thất bên trái. Tu

Finh huống làm sàng

17. Chi định điều trị đúng nhất:

Bệnh cảnh lâm sàng ( Câu 17- 20)

A) Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng

C Theo dỗi, chup lại CT-Scanner sau 2 giờ chối.

Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng
E. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài mặng cứng

Câu này, nếu LS có thể mổ lấy máu tụ NMC trước, ko đóng

nắp sọ. Hậu phẫu theo dõi tiếp, nếu có diễn biến khác thì chup lai, cần thiết mổ đối bên lấy máu tu DMC sau.

Bệnh nhân nhập viện do bị một vết thương dạo cắt ở 1/3 dưới mặt trước cẳng tạy bên phải Khám lâm sàng: - Giảm cảm giác từ ngón I đến ½ ngón IV lỏng bản tạy Không thực hiện được động tác đối ngón cái với các ngón còn lại. Các chức năng còn lại của bàn tay trong giới hạn bình thường 18. Với bệnh cảnh này dây thần kinh nào có thể bị tổn thương: - Can giai 3,5 nyon - Đối nyon cái. Dây thần kinh quay B. Dây thần kinh giữa Dây thần kinh trụ D. Dây thần kinh bì cẳng tay trong E. Dây thần kinh gian cốt trước Cận lâm sàng nào nên được thực hiện cấp cứu trong trường hợp này XQ + dien co. Do điện cơ cấp cứu B. Cộng hưởng từ khảo sát dây thần kinh C. X- quang xương căng tay Siêu âm Doppler khảo sát động mạch bên phải E Tất cả câu trên đều sai telphu his Hướng xử trí cấp cứu trên bệnh nhân này: A. Thám sát vết thương nếu tồn thương dây thần kinh bán phân thi chí may da cầm máu và theo dỗi lâm sàng, điện cơ sau đó, B. Nếu tồn thương cặt đứt dây thần kinh với vết thương cặt gọn thị tiến hành nổi thần kinh tận tận. C. Nếu vết thương cắt đứt dây thần kinh mà bằm dập nhiều thì tiến hành đóng vết thương và phầy thuật thì hai sau 3 tuần. D Tất cả 3 câu trên đầu đúng. Tất cả 3 câu trên đều sai Bệnh cảnh lâm sàng ( câu 21-23) Bệnh nhân sau một đềm ngủ dây thấy yếu tay trái nên nhập viện khám. Lâm sang: không duỗi bàn tay cũng như các đốt ngón gần nhất. Không duỗi và dạng ngón tay cái. Không ngữa bàn tay được. Giảm cảm giác nửa ngoài mu bàn tay và ngôn cái. Bản tay ở tư thế giống cổ có. Các chức năng khác của bàn tay bình thường Dây thần kinh trên bệnh nhân này có khá nặng tốn thương nhiều nhất là: Dây thần kinh quay gập bàn tay do không duỗi được B. Dây thần kinh giữa C. Dây thần kinh trụ D. Dây thần kinh bi cẳng tay trong E. Dây thần kinh gian cốt trước 22. Cận làm sáng nào cần thiết nhất nên được thực hiện trong trường hợp này Đo điện cơ hai tay. B. Cộng hướng từ khảo sát đây thần kinh. C. X- quang xương cánh tay. D. Siêu âm khảo sát động mạch bên tay trái E. Cộng hưởng từ khảo sát cột sống cổ. 23. Thái độ xử trí trên bệnh nhân này: Không cần xử trí gì chi theo dõi. (B) Tùy theo kết quả cận làm sáng đáng giá mức độ tổn thương thần kinh sẽ cho hướng điều trị phù hợp, C. Nếu tổn thương thần kinh là neurapraxia thì cần phẫu thuật sớm giải ép thần kinh. D. Nếu tổn thương là Axonotmesis thì cần phẫu thuật sớm gái ép thần kinh E. Nếu tồn thương là Neurotmesis thi chỉ cần điều trị nội và theo dõi đánh giá lại sau vài tuần. X Bênh cảnh lâm sàng: ( câu 24-28) Bệnh nhân nam, 23 tuổi, bị tẻ từ độ cao 5m chống hại gót chân khí tiếp đất, sau tẻ bệnh nhân đau lưng nhiều và yếu 2 chân nên được sơ cứu tại bệnh viện huyện và chuyển lên bệnh viện tuyến trên; Newoplaxia - vai veet.

\*\*Newoplaxia - vai veet.

\*\*Aksoro m exis - noi vai thy 4

\*\*Newromens - pt + 1/d drend.

m yếu hai chân si bàng quang. 24. Phương pháp Vác bệnh nhân ra an nhiều người đi o thể đặt bệnh nh Nên đặt hai tùi cá có thể lẫn tròn bện 25. Với cơ chế ch Chấn thương xươn Chấn thương các t Chân thương tạng A+ B dung

A+ C dung. 26. Vi tri thương D7

)D10 LI L5

Tát cả đều sai 27. 10. Phân loạ

X- quang cột số Ctscan cột sống MRI cột sống ở A+ B đều đúng DA + C đều đúng lệnh cảnh lâm s Hình ảnh cận lân ng sông gây chè

28. Cận lâm sà

29. Theo phâr Gãy lùn thân B. Gãy vớ thân Gãy trật

D. Gãy kiểu dây Tắt cả câu trê 30. Với hình A. Nhập khoa ng

Phầu thuật cầ Phầu thuật ci Nhập nội thầ

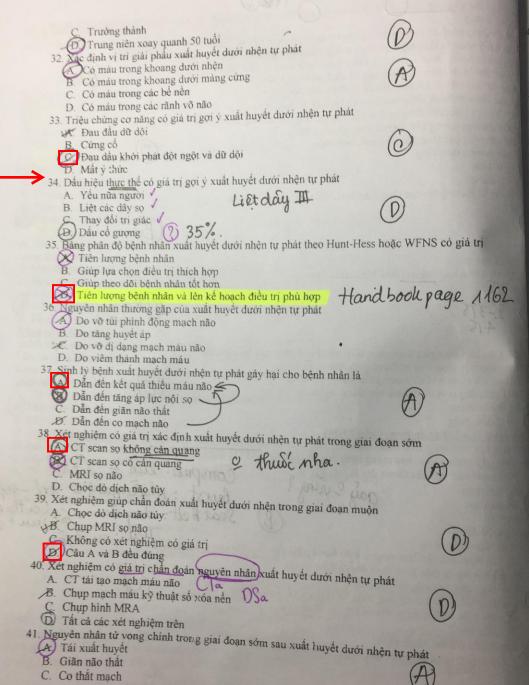
Tắt cá đều sa Chọn một câu 31. Độ tuổi

A. Tre

B. No

## chony got.

phải.	TIO?  Khám: yếu hai ch <u>ân sức cơ 2/5</u> tê bì từ ngang (rốn) trở xuống. Đã được đ	lặt sonde tiểu tại tuy	ến huyện đo có	
- guiler	báng quang.  24. Phương pháp sơ cứu thích hợp nhất trên bệnh nhân này tại hiện trư  Vác bệnh nhân ra khỏi hiện trường và đưa tới bệnh viện cảm sớm cáng	ường (chọn câu sai): g tốt.	A	
B	Cần nhiều người di chuyển bệnh nhân thành một khối ra khởi hiện trườ Có thể đặt bệnh nhân trên tấm ván để cố định bệnh nhân. Nên đặt hai túi cát ở 2 bên đầu để cố định cột sống cố. Có thể lãn tròn bệnh nhân thành một khối khi di chuyển.	ong.		
	25. Với cơ chế chấn thương như vậy các thương tồn thường gặp trên b Chấn thương xương gót, xương đủi, cột sống lưng	pệnh nhân này là:		
cs.	Chấn thương các tạng đặc như gan, lách thận. Chấn thương tạng rồng: A+ B đúng	(D)		
	A+ C đúng.  26. Vị trí thương tổn cột sống trên bệnh nhân này ở mức khoản: D 7			
náu và theo dõi lâm	DI0 LI L5	B		
h tận tận. g và phẫu thuật thì	Tất cả đều sai 27. 10. Phân loại Frankel trên bệnh nhân này.			
	A 0/5 B 1/5 2-3/5 D 4/5	0		
n tay cái. Không giống cổ cò. Các	28. Cận lâm sàng nên được thực hiện trên bệ tíh nhân này tại cấp cứu:  X- quang cột sống ở vị trí thương tổn thắng, nghiêng.			
	3. Ctscan cột sống ở vị trí thương tổn thắng, nghiêng.  C. MRI cột sống ở vị trí thương tổn thắng, nghiêng.  A+ B đều đúng  A+ C đều đúng.	E	8	
(A)	Bệnh cảnh lâm sàng tiếp theo: ( câu 29-30) Hình ảnh cận lâm sàng trên bệnh nhân này cho thấy có vở toàn bộ thân	đốt sống và có mài	nh rời chèn vào	
	ong song gay chen en van han mang cung cha thuy gay han 50 % divong 1	kinh âna câna		
)	A. Gây lún thân B. Gây vớ thân C. Gây trật D. Gây kiểu dây đại  R. Seat B	: nhieume	cot tre  in - cot rau + co  a 3 cot.	la
1	Cây siêu day dai     Tất cả câu trên đều sai.     30. Với hình ảnh cần lâm sáng này thị hướng điều trị tối nhất cho bệnh	Trat:	a 3 cot rant o	gill o
iù hom	Phẫu thuật cấp cứu giải ép ống sống.  Phẫu thuật cấp cứu giải ép ống sống và non vịc cố định cất cấp	0		
(h)	<ol> <li>Nhiập nội thân kinh điều trị nội và tập vật lý trị liệu.</li> <li>Tất cả đều sai</li> </ol>	0		
lung nhiều	A. Trẻ em  Người giả			
	B Người giả			



D. Nhồi máu não Nguyên nhân chinh g A) Co that mach Rối loạn điện giả Giãn não thất D. Viêm phôi Nguyên tắt điều trị ti Loai bo tui phinh (B.) Loại bỏ nguy cơ Loại bỏ tùi phin D. Loại bò túi phin 44. Điều trị nội khoa tr (A) Nhằm hạn chế B. Chống co thát I Phòng ngừa độ D. Điều trị tăng kh 45. Điều trị túi phình c A. Cần có sự phô B. Can thiệp nội C Điều trị phẫu (D.) Tất cả các câu 46. Điều trị can thiệp A. Tinh trạng lâr Không có khố Túi phình tuâ (X) D. Tất cả các yê 47. Biến chứng muộ A. Co that mach B. Giãn não thầ C Động kinh Tất cá các c 48. Những yếu tố th A. Xuất huyết

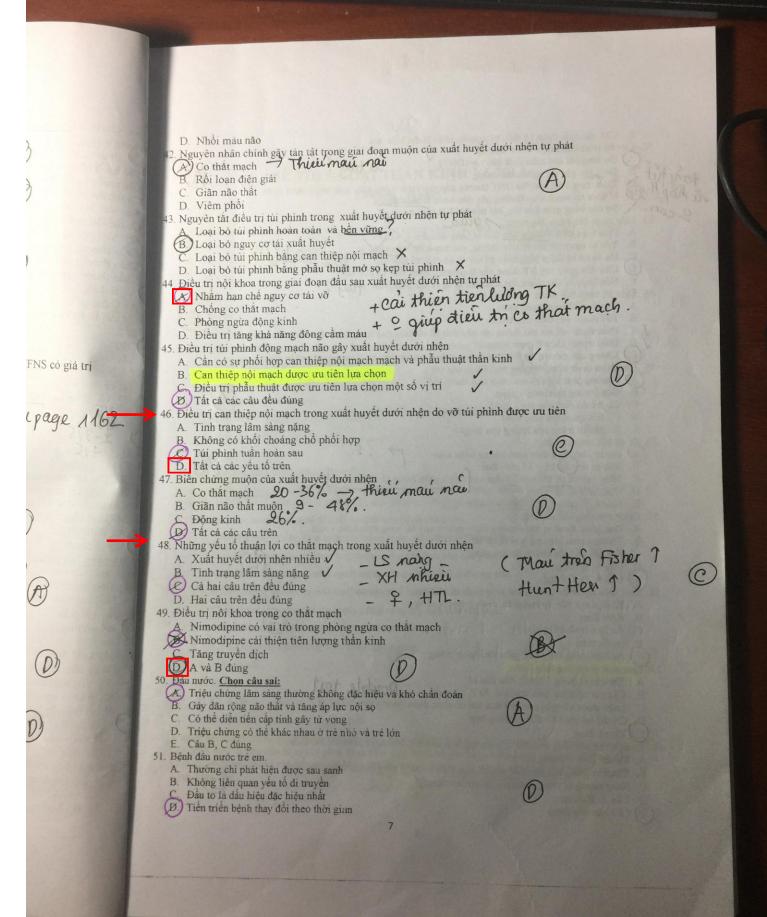
Nimodipin Nimodipir Tăng truyê

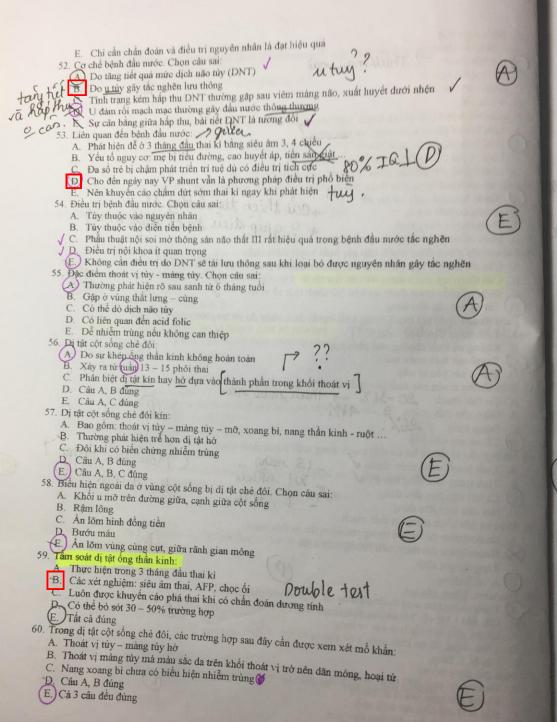
DA và B đủ Đầu nước. Cho A.) Triệu chứn

B. Gây dẫn r Có thể diễ D. Triệu chứn E. Câu B, C

51. Bệnh đầu nướ Thường o

B. Không li Đầu to I





 Bệnh nhâ điểm Glasgo
 A. 7

B. 8

D. 10

2. Chi định

B.Si

D.C

E. E

Tình huố: Bệnh nhâi nhân hôn 3. Chẳn đ

B

E. 4. Chi d

(A

5. Bệnh vào bệ cách na sàng đ